

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36/2011/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2011

THÔNG TƯ
Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên
giáo viên mầm non

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Biên bản thẩm định của Hội đồng thẩm định Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non tại biên bản họp ngày 29 tháng 12 năm 2010;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2011. Những quy định trái với Thông tư này bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo, Thủ trưởng các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mầm non chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nghĩa

CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN GIÁO VIÊN MẦM NON

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC ĐÍCH

Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức biên soạn tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên mầm non, từng bước nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên mầm non với yêu cầu phát triển giáo dục và yêu cầu về nghề nghiệp đối với giáo viên mầm non.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non áp dụng cho tất cả cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên (sau đây gọi chung là giáo viên) đang giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non trong phạm vi toàn quốc; các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mầm non.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG

1. Khởi kiến thức bắt buộc

a) Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học cấp học mầm non được áp dụng trong cả nước (sau đây gọi là nội dung bồi dưỡng 1): Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển giáo dục mầm non, các hoạt động giáo dục thuộc Chương trình giáo dục mầm non;

b) Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục cấp học mầm non theo từng thời kỳ của mỗi địa phương (sau đây gọi là nội dung bồi dưỡng 2): sở giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển giáo dục mầm non của địa phương, thực hiện chương trình giáo dục mầm non, kiến thức giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án (nếu có) qui định nội dung bồi dưỡng theo kế hoạch của các dự án.

2. Khởi kiến thức tự chọn

Khởi kiến thức tự chọn (sau đây gọi là nội dung bồi dưỡng 3): bao gồm các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên mầm non như sau:

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
I. Nâng cao năng lực hiểu biết về đối tượng của giáo dục	MN1	<p>Đặc điểm phát triển thể chất, những mục tiêu và kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về thể chất</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đặc điểm phát triển thể chất; 2. Những mục tiêu phát triển thể chất ở trẻ mầm non; 3. Kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về thể chất. 	<p>Phân tích đặc điểm phát triển thể chất của trẻ mầm non; những mục tiêu phát triển thể chất ở trẻ mầm non và kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về thể chất. Từ đó, xác định được các mục tiêu và kết quả mong đợi giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ về thể chất; Phân tích được đặc điểm phát triển thể chất của trẻ để vận dụng vào công tác giáo dục theo CTGD MN mới;</p>	9	6	0
	MN2	<p>Đặc điểm phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, những mục tiêu và kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về tình cảm</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đặc điểm phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội; 2. Những mục tiêu phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội ở trẻ mầm non; 3. Kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về tình cảm, kỹ năng xã hội 	<p>Cung cấp những kiến thức về đặc điểm phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, những mục tiêu và kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về tình cảm - xã hội. Từ đó, xác định được các mục tiêu và kết quả mong đợi giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ về tình cảm - xã hội. Phân tích được đặc điểm phát triển tình cảm - xã hội của trẻ để vận dụng vào công tác giáo dục theo CTGD MN mới.</p>	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN3	<p>Đặc điểm phát triển ngôn ngữ, những mục tiêu và kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về ngôn ngữ</p> <ol style="list-style-type: none"> Đặc điểm phát triển ngôn ngữ; Những mục tiêu phát triển ngôn ngữ ở trẻ mầm non; Kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về ngôn ngữ. 	Cung cấp những kiến thức về đặc điểm phát triển ngôn ngữ, những mục tiêu và kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về ngôn ngữ. Từ đó, xác định được các mục tiêu và kết quả mong đợi giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ về ngôn ngữ. Phân tích được đặc điểm phát triển ngôn ngữ của trẻ để vận dụng vào công tác giáo dục theo CTGDMN mới	9	6	0
	MN4	<p>Đặc điểm phát triển nhận thức, những mục tiêu và kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về nhận thức</p> <ol style="list-style-type: none"> Đặc điểm phát triển nhận thức; Những mục tiêu phát triển nhận thức ở trẻ mầm non; Kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về nhận thức. 	Cung cấp những kiến thức về đặc điểm phát triển nhận thức, những mục tiêu và kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về nhận thức. Từ đó, xác định được các mục tiêu và kết quả mong đợi giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ về nhận thức. Phân tích được đặc điểm phát triển nhận thức của trẻ để vận dụng vào công tác giáo dục theo CTGDMN mới	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN5	<p>Đặc điểm phát triển thẩm mỹ, những mục tiêu và kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về thẩm mỹ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đặc điểm phát triển thẩm mỹ; 2. Những mục tiêu phát triển thẩm mỹ ở trẻ mầm non; 3. Kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về thẩm mỹ. 	Cung cấp những kiến thức về đặc điểm phát triển thẩm mỹ, những mục tiêu và kết quả mong đợi ở trẻ mầm non về thẩm mỹ. Từ đó, xác định được các mục tiêu và kết quả mong đợi giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ về thẩm mỹ. Phân tích được đặc điểm phát triển thẩm mỹ của trẻ để vận dụng vào công tác giáo dục theo CTGD MN mới.	9	6	0
	MN6	<p>Chăm sóc trẻ mầm non</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức cho trẻ ăn, ngủ, vệ sinh; 2. Chăm sóc khi trẻ bị ốm; 3. Xử lý một số tai nạn thường gặp; 4. Thực hành xử lý một số tai nạn thường gặp. 	Cung cấp kiến thức và kỹ năng chăm sóc trẻ mầm non: tổ chức cho trẻ ăn, ngủ, vệ sinh, chăm sóc khi trẻ ốm mệt và thực hành xử lý một số tai nạn thường gặp. Biết cách chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ ở trường mầm non	9	6	0
II. Nâng cao năng lực hiểu biết và xây dựng môi trường giáo dục của giáo viên	MN7	<p>Môi trường giáo dục cho trẻ mầm non</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Vai trò của môi trường giáo dục cho trẻ mầm non; 2. Nguyên tắc xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ mầm non. 	Kiến thức về môi trường giáo dục cho trẻ mầm non, vai trò và nguyên tắc xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ mầm non. Xác định được những đặc thù của môi trường giáo dục mầm non và ảnh	10	5	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
			hường của nó tới sự phát triển của trẻ đồng thời biết cách xây dựng môi trường giáo dục hiệu quả trong trường mầm non			
	MN8	Xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ 3-36 tháng 1. Những đặc thù của môi trường giáo dục trẻ 3-36 tháng; 2. Xây dựng môi trường giáo dục trong lớp học cho trẻ 3-36 tháng; 3. Xây dựng môi trường giáo dục ngoài lớp học cho trẻ 3-36 tháng; 4. Thực hành xây dựng môi trường giáo dục ngoài lớp học cho trẻ 3-6 tuổi.	Kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ 3-36 tháng, những đặc thù của môi trường giáo dục trẻ 3-36 tháng, xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học cho trẻ 3-36 tháng; thực hành xây dựng môi trường giáo dục ngoài lớp học cho trẻ 3-6 tuổi. Xác định được những đặc thù của môi trường giáo dục mầm non và ảnh hưởng của nó tới sự phát triển của trẻ đồng thời biết cách xây dựng môi trường giáo dục hiệu quả trong trường mầm non	9	6	0
	MN9	Môi trường giáo dục cho trẻ 3-6 tuổi 1. Những đặc thù của môi trường giáo dục trẻ 3-6 tuổi; 2. Xây dựng môi trường giáo dục trong lớp học cho trẻ 3-6 tuổi;	Kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ 3-6 tuổi, những đặc thù của môi trường giáo dục trẻ 3-6 tuổi, xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
		3. Xây dựng môi trường giáo dục ngoài lớp học cho trẻ 3-6 tuổi; 4. Thực hành xây dựng môi trường giáo dục ngoài lớp học cho trẻ 3-6 tuổi.	cho trẻ 3-6 tuổi; thực hành xây dựng môi trường giáo dục ngoài lớp học cho trẻ 3-6 tuổi. Xác định được những đặc thù của môi trường giáo dục mầm non và ảnh hưởng của nó tới sự phát triển của trẻ đồng thời biết cách xây dựng môi trường giáo dục hiệu quả trong trường mầm non			
III. Nâng cao năng lực hướng dẫn và tư vấn giáo dục của giáo viên	MN10	Tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non 1. Vai trò của tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non; 2. Mục đích tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non; 3. Nội dung tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non; 4. Phương pháp tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non; 5. Các hình thức tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non.	Kiến thức về tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non, vai trò, mục đích, nội dung, phương pháp tư vấn và các hình thức tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non. Giúp giáo viên mầm non có hiểu biết chung về tư vấn về chăm sóc - giáo dục mầm non, biết cách tư vấn về chăm sóc - giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN11	<p>Phương pháp tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-36 tháng</p> <p>1. Vai trò của gia đình trong việc giáo dục trẻ 3-36 tháng;</p> <p>2. Mục tiêu tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-36 tháng;</p> <p>3. Nội dung tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-36 tháng;</p> <p>4. Phương pháp tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-36 tháng;</p> <p>5. Thực hành tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-36 tháng</p>	Mô đun cung cấp phương pháp tư vấn chăm sóc, giáo dục trẻ 3-36 tháng cho các bậc cha mẹ, vai trò của gia đình trong việc giáo dục trẻ 3-36 tháng, mục tiêu, nội dung, phương pháp, thực hành tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-36 tháng. Giúp giáo viên mầm non có hiểu biết chung về tư vấn về chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non, biết cách tư vấn về chăm sóc - giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ	9	6	0
	MN12	<p>Phương pháp tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-6 tuổi</p> <p>1. Vai trò của gia đình trong việc giáo dục trẻ 3-6 tuổi;</p>	Mô đun cung cấp phương pháp tư vấn chăm sóc, giáo dục trẻ 3-6 tuổi cho các bậc cha mẹ, vai trò của gia đình trong việc giáo dục trẻ 3-6 tuổi, mục tiêu, nội dung,	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
		<p>2. Mục tiêu tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-6 tuổi, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-6 tuổi;</p> <p>3. Phương pháp tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-6 tuổi;</p> <p>4. Thực hành tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-6 tuổi.</p>	<p>phương pháp, thực hành tư vấn về chăm sóc, giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ có con 3-6 tuổi. Giúp giáo viên mầm non có hiểu biết chung về tư vấn về chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non, biết cách tư vấn về chăm sóc - giáo dục mầm non cho các bậc cha mẹ</p>			
	MN13	<p>Phương pháp tư vấn về chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp</p> <p>1. Mục tiêu tư vấn về chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp;</p> <p>2. Nội dung tư vấn về chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp;</p> <p>3. Phương pháp tư vấn về chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp;</p> <p>4. Thực hành tư vấn về chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp.</p>	<p>Mô đun cung cấp phương pháp tư vấn chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp, cụ thể: mục tiêu, nội dung, phương pháp và thực hành tư vấn về chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp. Giúp cho giáo viên mầm non biết cách tư vấn về chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp</p>	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN14	<p>Phương pháp tư vấn về giáo dục mầm non cho các tổ chức xã hội</p> <p>1. Vai trò của các tổ chức xã hội đối với sự phát triển của giáo dục mầm non;</p> <p>2. Mục tiêu tư vấn về giáo dục mầm non cho các tổ chức xã hội;</p> <p>3. Nội dung tư vấn về giáo dục mầm non cho các tổ chức xã hội;</p> <p>4. Phương pháp tư vấn về giáo dục mầm non cho các tổ chức xã hội;</p> <p>5. Thực hành tư vấn về giáo dục mầm non cho các tổ chức xã hội.</p>	Mô đun cung cấp phương pháp tư vấn giáo dục mầm non cho các tổ chức xã hội, thể: mục tiêu, nội dung, phương pháp và thực hành về tư vấn giáo dục mầm non cho các tổ chức xã hội. Giúp cho giáo viên mầm non biết cách tư vấn về giáo dục mầm non cho các tổ chức xã hội	9	6	0
IV. Nâng cao năng lực phát hiện và cá biệt hóa với trẻ đặc biệt chăm sóc/hỗ trợ tâm lý của giáo viên	MN15	<p>Đặc điểm của trẻ có nhu cầu đặc biệt</p> <p>1. Khái niệm trẻ có nhu cầu đặc biệt;</p> <p>2. Phân loại trẻ có nhu cầu đặc biệt;</p> <p>3. Đặc điểm của trẻ có nhu cầu đặc biệt theo từng loại;</p> <p>4. Cách phát hiện được trẻ có nhu cầu đặc biệt.</p>	Phân tích đặc điểm của trẻ có nhu cầu đặc biệt, bao gồm: khái niệm, phân loại, đặc điểm của trẻ có nhu cầu đặc biệt theo từng loại và cách phát hiện trẻ có nhu cầu đặc biệt. Hỗ trợ giáo viên mầm non biết cách chăm sóc, giáo dục trẻ có nhu cầu đặc biệt	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN16	<p>Chăm sóc, giáo dục đáp ứng trẻ có nhu cầu đặc biệt</p> <p>1. Biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật về nghe, nhìn, nói, vận động, trí tuệ, tự kỷ;</p> <p>2. Biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ nhiễm HIV;</p> <p>3. Biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ phát triển sớm;</p> <p>4. Thực hành biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ có nhu cầu đặc biệt.</p>	<p>Cách thức chăm sóc, giáo dục đáp ứng trẻ có nhu cầu đặc biệt, bao gồm: biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật về nghe, nhìn, nói, vận động, trí tuệ, tự kỷ; biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ nhiễm HIV; biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ phát triển sớm và thực hành biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ có nhu cầu đặc biệt. Giúp cho giáo viên mầm non biết cách chăm sóc, giáo dục trẻ có nhu cầu đặc biệt</p>	9	6	0
V. Nâng cao năng lực lập kế hoạch giáo dục của giáo viên	MN17	<p>Lập kế hoạch giáo dục trẻ 3-36 tháng</p> <p>1. Các loại kế hoạch giáo dục trẻ 3-36 tháng;</p> <p>2. Cách xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ 3-36 tháng: xác định mục tiêu, nội dung, thiết kế hoạt động giáo dục, chuẩn bị đồ dùng, phương tiện giáo dục, xác định thời gian, không gian thực hiện, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch;</p>	<p>Cách lập kế hoạch giáo dục trẻ 3-36 tháng: các loại kế hoạch giáo dục trẻ 3-36 tháng; cách thức xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ 3-36 tháng: xác định mục tiêu, nội dung, thiết kế hoạt động giáo dục, chuẩn bị đồ dùng, phương tiện giáo dục, xác định thời gian, không gian thực hiện, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch và thực</p>	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
		3. Thực hành lập kế hoạch giáo dục trẻ.	hành lập kế hoạch giáo dục trẻ 3-36 tháng. Hướng dẫn giáo viên mầm non lập được kế hoạch giáo dục năm, tháng, tuần, ngày theo chương trình giáo dục mầm non			
	MN18	Lập kế hoạch giáo dục trẻ 3-6 tuổi 1. Các loại kế hoạch giáo dục trẻ 3-6 tuổi; 2. Cách xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ 3-6 tuổi: xác định mục tiêu, nội dung, thiết kế hoạt động giáo dục, chuẩn bị đồ dùng, phương tiện giáo dục, xác định thời gian, không gian thực hiện, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch; 3. Thực hành lập kế hoạch giáo dục trẻ.	Cách lập kế hoạch giáo dục trẻ 3-6 tuổi: các loại kế hoạch giáo dục trẻ 3-6 tuổi; cách thức xây dựng kế hoạch giáo dục 3-6 tuổi: xác định mục tiêu, nội dung, thiết kế hoạt động giáo dục, chuẩn bị đồ dùng, phương tiện giáo dục, xác định thời gian, không gian thực hiện, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch và thực hành lập kế hoạch giáo dục trẻ 3-6 tuổi. Hướng dẫn giáo viên mầm non lập được kế hoạch giáo dục năm, tháng, tuần, ngày theo chương trình giáo dục mầm non	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
VI. Tăng cường năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục của giáo viên	MN19	<p>Phương pháp tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục</p> <p>1. Các hoạt động giáo dục trẻ mầm non;</p> <p>2. Nguyên tắc tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non;</p> <p>3. Các nguồn tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non (lưu ý các phân mềm công nghệ thông tin thông dụng);</p> <p>4. Các phương pháp tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non;</p> <p>5. Sử dụng thông tin để xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non;</p> <p>6. Thực hành tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non.</p>	Mô đun cung cấp phương pháp tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục. Nội dung mô đun đề cập đến các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non, nguyên tắc tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non; các nguồn tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non; các phương pháp tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non; sử dụng thông tin để xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non và thực hành tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non. Giúp giáo viên mầm non biết cách tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN20	<p>Phương pháp dạy học tích cực</p> <p>1. Sự cần thiết đổi mới phương pháp dạy học;</p> <p>2. Khái niệm về phương pháp dạy học tích cực;</p> <p>3. Phương pháp dạy học tích cực ở giáo dục mầm non.</p>	Mô đun cung cấp phương pháp dạy học tích cực, bao gồm: sự cần thiết đổi mới phương pháp dạy học, khái niệm về phương pháp dạy học tích cực và phương pháp dạy học tích cực ở giáo dục mầm non. Giúp giáo viên mầm non biết cách ứng dụng được phương pháp dạy học tích cực trong các lĩnh vực phát triển của trẻ mầm non	9	6	0
	MN21	<p>Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển thể chất</p> <p>1. Xác định nội dung phát triển thể chất;</p> <p>2. Lựa chọn phương pháp dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển thể chất;</p> <p>3. Thực hành phương pháp dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển thể chất.</p>	Mô đun cung cấp cách thức ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển thể chất, bao gồm: xác định nội dung phát triển thể chất, lựa chọn phương pháp và thực hành dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển thể chất. Giúp giáo viên mầm non biết cách ứng dụng được phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển thể chất của trẻ mầm non	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN22	<p>Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển nhận thức</p> <p>1. Xác định nội dung phát triển nhận thức;</p> <p>2. Lựa chọn phương pháp dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển nhận thức;</p> <p>3. Thực hành phương pháp dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển nhận thức.</p>	Mô đun cung cấp cách thức ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển nhận thức, bao gồm: xác định nội dung phát triển nhận thức, lựa chọn phương pháp và thực hành dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển nhận thức. Giúp giáo viên mầm non biết cách ứng dụng được phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển nhận thức của trẻ mầm non	9	6	0
	MN23	<p>Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</p> <p>1. Xác định nội dung phát triển ngôn ngữ;</p> <p>2. Lựa chọn phương pháp dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển ngôn ngữ;</p> <p>3. Thực hành phương pháp dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển ngôn ngữ.</p>	Mô đun cung cấp cách thức ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển ngôn ngữ, bao gồm: xác định nội dung phát triển ngôn ngữ, lựa chọn phương pháp và thực hành dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển ngôn ngữ. Giúp giáo viên mầm non biết cách ứng dụng được phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển ngôn ngữ của trẻ mầm non	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN24	<p>Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội</p> <p>1. Xác định nội dung phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội;</p> <p>2. Lựa chọn phương pháp dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội;</p> <p>3. Thực hành phương pháp dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội.</p>	Mô đun cung cấp cách thức ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, bao gồm: xác định nội dung phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, lựa chọn phương pháp và thực hành dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội. Giúp giáo viên mầm non biết cách ứng dụng được phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội của trẻ mầm non	9	6	0
	MN25	<p>Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</p> <p>1. Xác định nội dung phát triển thẩm mỹ;</p> <p>2. Lựa chọn phương pháp dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển thẩm mỹ;</p> <p>3. Thực hành phương pháp dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển thẩm mỹ.</p>	Mô đun cung cấp cách thức ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển thẩm mỹ, bao gồm: xác định nội dung phát triển thẩm mỹ, lựa chọn phương pháp và thực hành dạy học tích cực thích hợp với nội dung phát triển thẩm mỹ. Giúp giáo viên mầm non biết cách ứng dụng được phương pháp dạy học tích cực trong lĩnh vực phát triển thẩm mỹ của trẻ mầm non	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN26	<p>Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động vui chơi</p> <p>1. Hoạt động chơi và các trò chơi của trẻ mầm non;</p> <p>2. Lựa chọn phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động vui chơi;</p> <p>3. Thực hành phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động vui chơi.</p>	Mô đun cung cấp cách thức ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động vui chơi, bao gồm: hoạt động chơi và các trò chơi của trẻ mầm non, lựa chọn và thực hành phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động vui chơi. Giúp giáo viên mầm non biết cách ứng dụng được phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động vui chơi	9	6	0
	MN27	<p>Thiết kế các hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, và giáo dục an toàn giao thông</p> <p>1. Thiết kế các hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu;</p> <p>2. Thiết kế các hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm;</p>	Mô đun thiết kế các hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và giáo dục an toàn giao thông, gồm: thiết kế các hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu; thiết kế các hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm; thiết kế các hoạt động giáo	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
		3. Thiết kế các hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông; 4. Thực hành thiết kế các hoạt động giáo dục lồng ghép.	đục lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông; thực hành thiết kế các hoạt động giáo dục lồng ghép. Giúp giáo viên mầm non biết thiết kế được các hoạt động giáo dục lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và giáo dục an toàn giao thông			
VII. Tăng cường năng lực sử dụng thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học của giáo viên	MN28	Hướng dẫn sử dụng các thiết bị giáo dục theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu 1. Vị trí và vai trò của đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học dùng cho giáo dục mầm non; 2. Danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non; 3. Hướng dẫn sử dụng các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.	Mô đun hướng dẫn sử dụng các thiết bị giáo dục theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu. Giới thiệu vị trí, vai trò, danh mục của đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học dùng cho giáo dục mầm non và hướng dẫn sử dụng các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non. Giúp giáo viên mầm non biết cách sử dụng được các thiết bị giáo dục theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN29	Hướng dẫn bảo quản, sửa chữa một số thiết bị đồ dùng giáo dục và dạy học đơn giản 1. Vị trí và vai trò của việc bảo quản, sửa chữa thiết bị đồ dùng giáo dục và dạy học; 2. Một số biện pháp thông thường bảo quản, sửa chữa thiết bị đồ dùng giáo dục và dạy học; 3. Thực hành bảo quản, sửa chữa thiết bị đồ dùng giáo dục và dạy học;	Mô đun hướng dẫn bảo quản, sửa chữa một số thiết bị đồ dùng giáo dục và dạy học đơn giản, bao gồm: vị trí, vai trò, một số biện pháp thông thường bảo quản, sửa chữa thiết bị đồ dùng giáo dục và dạy học và thực hành bảo quản, sửa chữa thiết bị đồ dùng giáo dục và dạy học. Giúp giáo viên mầm non biết cách bảo quản, sửa chữa được một số thiết bị đồ dùng giáo dục và dạy học đơn giản	9	6	0
	MN30	Làm đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo 1. Vị trí và vai trò của đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo; 2. Yêu cầu sư phạm đối với đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo; 3. Cách làm một số đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo; 4. Thực hành làm một số đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo.	Mô đun hướng dẫn làm đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo, bao gồm: vị trí, vai trò, yêu cầu, cách làm của đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo và thực hành làm một số đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo. Giúp giáo viên mầm non biết cách tự tạo được một số đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo đơn giản	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN31	Hướng dẫn sử dụng một số phần mềm vui chơi, học tập thông dụng cho trẻ mầm non 1. Giới thiệu một số phần mềm vui chơi, học tập thông dụng cho trẻ mầm non; 2. Hướng dẫn sử dụng một số phần mềm thông dụng cho trẻ mầm non; 3. Thực hành sử dụng một số phần mềm thông dụng cho trẻ mầm non.	Mô đun hướng dẫn sử dụng một số phần mềm vui chơi, học tập thông dụng cho trẻ mầm non, giới thiệu một số phần mềm vui chơi, học tập thông dụng cho trẻ mầm non. Giúp giáo viên mầm non sử dụng được một số phần mềm vui chơi, học tập thông dụng cho trẻ mầm non	9	6	0
	MN32	Thiết kế và sử dụng giáo án điện tử 1. Khái niệm về giáo án điện tử; 2. Vai trò của giáo án điện tử trong đời mới giáo dục mầm non; 3. Thiết kế giáo án điện tử; 4. Sử dụng giáo án điện tử; 5. Thực hành thiết kế và sử dụng giáo án điện tử.	Mô đun thiết kế và sử dụng giáo án điện tử, khái niệm về giáo án điện tử; vai trò của giáo án điện tử trong đời mới giáo dục mầm non, thực hành thiết kế và sử dụng giáo án điện tử. Giúp giáo viên mầm non biết cách thiết kế và sử dụng được giáo án điện tử	9	6	0
VIII. Tăng cường năng lực kiểm tra và đánh giá của giáo viên	MN33	Đánh giá trong giáo dục mầm non 1. Mục đích đánh giá trong giáo dục mầm non; 2. Các loại đánh giá trong giáo dục mầm non; 3. Phương pháp đánh giá trong giáo dục mầm non; 4. Thực hành đánh giá trong giáo dục mầm non;	Mô đun đưa ra cách đánh giá trong giáo dục mầm non, gồm: mục đích, các loại, phương pháp và thực hành đánh giá trong giáo dục mầm non. Giúp giáo viên mầm non biết cách sử dụng các phương pháp kiểm tra và đánh giá trong giáo dục mầm non	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN34	Sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi 1. Vai trò của Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi; 2. Giới thiệu cấu trúc và nội dung Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi; 3. Hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi: mục đích, đối tượng, nội dung, cách sử dụng; 4. Thực hành sử dụng bộ chuẩn để lập và điều chỉnh kế hoạch, xây dựng công cụ theo dõi sự phát triển của trẻ.	Mô đun giới thiệu Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, bao gồm: Vai trò, cấu trúc, nội dung của Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi và hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, thực hành sử dụng bộ chuẩn để lập và điều chỉnh kế hoạch, xây dựng công cụ theo dõi sự phát triển của trẻ. Giúp giáo viên mầm non biết cách sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi	9	6	0
IX. Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học của giáo viên	MN35	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non 1. Vai trò của hoạt động nghiên cứu khoa học trong giáo dục mầm non; 2. Các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non; 3. Cách phát hiện vấn đề nghiên cứu; 4. Xây dựng đề cương nghiên cứu; 5. Triển khai nghiên cứu đề tài; 6. Viết báo cáo đề tài; 7. Thực hành nghiên cứu một đề tài cụ thể với đồng nghiệp.	Mô đun cung cấp Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non, bao gồm: vai trò, các phương pháp của hoạt động nghiên cứu khoa học trong giáo dục mầm non, cách phát hiện vấn đề nghiên cứu, xây dựng đề cương nghiên cứu, triển khai nghiên cứu đề tài, viết báo cáo đề tài và thực hành nghiên cứu một đề tài cụ thể với đồng nghiệp. Giúp giáo viên mầm non biết nghiên cứu và hợp tác với đồng nghiệp trong nghiên cứu đề tài về giáo dục mầm non	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN36	Sáng kiến kinh nghiệm trong giáo dục mầm non 1. Vai trò của sáng kiến kinh nghiệm trong giáo dục mầm non; 2. Tích lũy kinh nghiệm trong giáo dục mầm non; 3. Tổng kết và viết sáng kiến kinh nghiệm trong giáo dục mầm non; 4. Phổ biến sáng kiến kinh nghiệm trong giáo dục mầm non; 5. Thực hành viết sáng kiến kinh nghiệm.	Có kỹ năng viết và phổ biến sáng kiến kinh nghiệm về giáo dục mầm non	9	6	0
X. Tăng cường năng lực quản lý lớp/trường của giáo viên	MN37	Quản lý nhóm/lớp học mầm non 1. Khái quát chung về quản lý lớp học; 2. Mục tiêu quản lý lớp học; 3. Nguyên tắc quản lý lớp học; 4. Nội dung quản lý lớp học (trẻ, cơ sở vật chất); 5. Phương pháp quản lý nhóm/ lớp học mầm non.	Mô đun cung cấp kiến thức, kỹ năng quản lý nhóm/lớp trong trường mầm non, nội dung chủ yếu: khái quát chung, mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, phương pháp quản lý nhóm/lớp học trong trường mầm non. Trang bị cho giáo viên mầm non kỹ năng quản lý nhóm/lớp học trong trường mầm non	10	5	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN38	Lập dự án mở trường mầm non tư thục 1. Khái niệm về trường mầm non tư thục; 2. Giới thiệu các văn bản có liên quan đến việc mở trường mầm non tư thục; 3. Hướng dẫn lập dự án mở trường mầm non tư thục.	Mô đun cung cấp tài liệu về lập dự án mở trường mầm non tư thục, khái niệm về trường mầm non tư thục, giới thiệu các văn bản có liên quan đến việc mở trường mầm non tư thục, hướng dẫn lập dự án mở trường mầm non tư thục. Trang bị cho giáo viên mầm non kỹ năng lập dự án mở trường mầm non tư thục	9	6	0
	MN39	Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non 1. Vai trò của giáo dục kỹ năng sống đối với sự phát triển nhân cách trẻ mầm non; 2. Nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non; 3. Phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non; 4. Điều kiện giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non.	Mô đun cung cấp kiến thức giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non, bao gồm: vai trò của giáo dục kỹ năng sống đối với sự phát triển nhân cách trẻ mầm non, nội dung, phương pháp, điều kiện giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non. Trang bị cho giáo viên mầm non biết cách ứng dụng được các phương pháp tập kỹ năng sống cho trẻ mầm non	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
	MN40	<p>Phối hợp với gia đình để giáo dục trẻ mầm non</p> <p>1. Mục đích phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non;</p> <p>2. Nội dung phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non;</p> <p>3. Phương pháp phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non;</p> <p>4. Hình thức phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non.</p>	Mô đun cung cấp kiến thức, kỹ năng phối hợp với gia đình để giáo dục trẻ mầm non, mục đích, nội dung, phương pháp, hình thức phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non. Trang bị cho giáo viên mầm non biết cách lập được kế hoạch và phối hợp với gia đình trong công tác giáo dục trẻ mầm non	9	6	0
XI. Phát triển năng lực hoạt động hoạt động chính trị - xã hội của giáo viên	MN41	<p>Phối hợp nhà trường với cộng đồng, các tổ chức xã hội để giáo dục trẻ mầm non</p> <p>1. Mục đích phối hợp nhà trường với cộng đồng, các tổ chức xã hội để giáo dục trẻ mầm non;</p> <p>2. Nội dung phối hợp nhà trường với cộng đồng, các tổ chức xã hội để giáo dục trẻ mầm non;</p> <p>3. Phương pháp phối hợp nhà trường với cộng đồng, các tổ chức xã hội để giáo dục trẻ mầm non;</p>	Mô đun cung cấp kiến thức, cách thức phối hợp nhà trường với cộng đồng, các tổ chức xã hội để giáo dục trẻ mầm non, bao gồm: mục đích, nội dung, phương pháp, hình thức phối hợp nhà trường với cộng đồng, các tổ chức xã hội để giáo dục trẻ mầm non.	9	6	0

Yêu cầu bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Phân phối thời gian (Đơn vị tính: tiết học)		
				Tự học	Tập trung	
					Lý thuyết	Thực hành
		4. Hình thức phối hợp nhà trường với cộng đồng, các tổ chức xã hội để giáo dục trẻ mầm non.				
	MN42	Tham gia vào các hoạt động chính trị và xã hội 1. Vai trò của việc tham gia vào các hoạt động chính trị và xã hội; 2. Nội dung tham gia vào các hoạt động chính trị và xã hội; 3. Những hình thức tham gia vào các hoạt động chính trị và xã hội.	Mô đun cung cấp nội dung, vai trò, các hình thức tham gia vào các hoạt động chính trị và xã hội. Trên cơ sở cung cấp nội dung đồng thời mô đun trang bị kỹ năng tham gia vào các hoạt động chính trị và xã hội cho giáo viên mầm non.	9	6	0
XII. Phát triển năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục	MN43	Giáo dục vì sự phát triển bền vững trong giáo dục mầm non; 1. Khái niệm phát triển bền vững; giáo dục vì sự phát triển bền vững. 2. Các nội dung cơ bản của giáo dục vì sự phát triển bền vững. 3. Thực hiện giáo dục bền vững ở giáo dục mầm non.	Phân tích được các khái niệm cơ bản như: phát triển bền vững; giáo dục vì sự phát triển bền vững. Mô tả các nội dung của giáo dục vì sự phát triển bền vững và con đường thực hiện giáo dục vì sự phát triển bền vững ở giáo dục mầm non	7	8	0
	MN44	Giáo dục hòa nhập trong giáo dục mầm non 1. Những vấn đề chung về giáo dục hòa nhập 2. Thực hiện giáo dục hòa nhập trong giáo dục mầm non	Phân tích được các khái niệm cơ bản của giáo dục hòa nhập và phân tích các yếu tố của giáo dục hòa nhập trong giáo dục mầm non	5	10	0

IV. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non được hướng dẫn, cập nhật hàng năm.

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung bồi dưỡng 1, thường xuyên bổ sung nội dung bồi dưỡng 3.

b) Sở giáo dục và đào tạo hướng dẫn nội dung bồi dưỡng 2.

2. Thời lượng thực hiện từng nội dung bồi dưỡng

a) Mỗi giáo viên thực hiện chương trình bồi dưỡng trong 120 tiết/năm học.

- Nội dung bồi dưỡng 1: Khoảng 30 tiết/năm học;

- Nội dung bồi dưỡng 2: Khoảng 30 tiết/năm học;

- Nội dung bồi dưỡng 3: Khoảng 60 tiết/năm học.

b) Các cấp quản lý giáo dục có thể thay đổi thời lượng bồi dưỡng ở từng nội dung bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục của địa phương trong từng năm học nhưng không thay đổi tổng số thời gian bồi dưỡng của mỗi giáo viên trong năm học (120 tiết/năm học);

c) Căn cứ nội dung bồi dưỡng 3, giáo viên mầm non tự lựa chọn các mô đun cần bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu cá nhân và quy định của sở giáo dục và đào tạo về thời gian bồi dưỡng khối kiến thức này trong từng năm.

3. Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non được thực hiện trong năm học và thời gian bồi dưỡng hè hàng năm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và cá nhân giáo viên. Các sở giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục mầm non là đơn vị nòng cốt trong việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo hình thức tự học cá nhân, học tập theo tổ chuyên môn, học tập theo nhóm giáo viên của từng trường hoặc cụm trường. Các lớp bồi dưỡng tập trung (nếu có) chủ yếu để báo cáo viên giải đáp thắc mắc, hướng dẫn tự học, luyện tập kỹ năng cho giáo viên.

4. Tài liệu học tập để giáo viên mầm non thực hiện chương trình bồi dưỡng:

a) Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

c) Các tài liệu phục vụ nội dung bồi dưỡng 1 theo hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo;

d) Các tài liệu phục vụ nội dung bồi dưỡng 2 theo hướng dẫn của địa phương, của các đề tài, dự án;

đ) Các tài liệu phục vụ nội dung bồi dưỡng 3 theo hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo;

5. Việc đánh giá thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non của các địa phương và đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên mầm non được thực hiện hàng năm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Nghĩa